

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 14-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Ó.
2. Bà Đinh Thị Minh Thuý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại Diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Nhẫn - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, thành phần tham gia gồm:

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Quảng Văn Hà và ông Vì Văn Chính.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 24/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vàng A C (tên gọi khác: không), sinh ngày 13 tháng 5 năm 1988 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: bản T, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng A G (đã chết); con bà Sông Thị Ch, sinh năm 1961; vợ là Giàng Thị M, sinh năm 1986; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2023 đến ngày xét xử.

2. Vàng A D (tên gọi khác: không), sinh ngày 11 tháng 10 năm 1980 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản T, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A P (đã chết), con bà Mùa Thị V, sinh năm 1930; vợ là Sông Thị C, sinh năm 1982; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 26/11/2013 Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2023 đến ngày xét xử
(các bị cáo đều có mặt).

- *Người phiên dịch cho các bị cáo:* Ông Lò Như Hoa, sinh năm 1954; Địa chỉ: Bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 22/8/2023 Công an huyện Phù Yên phối hợp với Công an xã ST làm nhiệm vụ tại bản T, xã ST, huyện Phù Yên, thấy Vàng A D có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, Vàng A D đã tự giác giao nộp 02 gói nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy heroine D khai vừa mua với Vàng A C giá 500.000 đồng mua về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải D đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên để điều tra làm rõ.

Mở rộng điều tra, ngày 22/8/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã thi hành lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp; lệnh khám xét khẩn cấp đối với Vàng A C đã thu giữ 33 gói nilon màu hồng nghi là Heroine, số tiền 500.000 đồng, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 chiếc kéo, 01 lưỡi dao lam, 01 chiếc túi vải.

Quá trình điều tra: Bị cáo Vàng A C khai nhận sáng ngày 19/8/2023 một mình đi bộ từ nhà đến bản LS, xã HĐ, huyện BY tìm mua ma túy với về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi C gặp một người đàn ông dân tộc Mông giới thiệu tên là K và hỏi mua 01 gói Heroine với giá 1.500.000 đồng rồi đi về nhà. Khoảng 17 giờ cùng ngày, thấy Vàng A D đến nhà hỏi mua 50.000 đồng và ngày 22/8/2023 D đến mua 01 gói giá 500.000 đồng. Sau đó C dùng dao lam cắt nhỏ số ma túy còn lại thành 33 gói bằng nilon màu hồng với mục đích bán kiếm lời, đến khoảng 18 giờ ngày 22/8/2023 thì bị Công an huyện Phù Yên đến khám xét, thu giữ.

Bị cáo Vàng A D khai nhận Khoảng 17 giờ ngày 19/8/2023 D đến nhà Vàng A C hỏi và mua được 01 gói ma túy với giá 50.000đ và khoảng 14 giờ ngày 22/8/2023 D đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết đến hỏi mua ma túy nhưng không có, sau đó người này đưa cho D 500.000 đồng bảo đi tìm mua ma túy để cùng nhau sử dụng, D cầm tiền và đến nhà Vàng A C hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000đ sau đó D chia thành 02 gói nhỏ, khi đi đến gần nhà thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang.

Ngày 22/8/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng như sau:

- 02 (Hai) gói nilon màu hồng chứa bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Vàng A D. Tổng khối lượng là 0,454 gam, cụ thể: gói thứ nhất có khối lượng 0,098 gam, lấy toàn bộ gửi giám định ký hiệu D1; gói thứ hai có khối lượng 0,356 gam, trích lấy 0,098 gam gửi giám định ký hiệu D2, còn lại 0,258 gam Ký hiệu D3 niêm phong lại.

- 01 (một) gói nilon bên trong chứa 33 gói nilon màu hồng đều chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Vàng A C. Tổng khối lượng là 4,114 gam, cụ thể:

+ Gói thứ 1 có khối lượng 0,090 gam; gói thứ 2 có khối lượng 0,080 gam; gói thứ 3 có khối lượng 0,095 gam; gói thứ 4 có khối lượng 0,096 gam; gói thứ 5 có khối lượng 0,095 gam; gói thứ 6 có khối lượng 0,125 gam; gói thứ 7 có khối lượng 0,100 gam; gói thứ 8 có khối lượng 0,114 gam; gói thứ 9 có khối lượng 0,110 gam; gói thứ 10 có khối lượng 0,096 gam; gói thứ 11 có khối lượng 0,119 gam; gói thứ 12 có khối lượng 0,110 gam; gói thứ 13 có khối lượng 0,104 gam; gói thứ 14 có khối lượng 0,086 gam; gói thứ 15 có khối lượng 0,104 gam; gói thứ 16 có khối lượng 0,105 gam; gói thứ 17 có khối lượng 0,112 gam; gói thứ 18 có khối lượng 0,102 gam; gói thứ 19 có khối lượng 0,118 gam; gói thứ 20 có khối lượng 0,093 gam; gói thứ 21 có khối lượng 0,099 gam; gói thứ 22 có khối lượng 0,103 gam; gói thứ 23 có khối lượng 0,111 gam; gói thứ 24 có khối lượng 0,108 gam; gói thứ 25 có khối lượng 0,105 gam; gói thứ 26 có khối lượng 0,105 gam; gói thứ 27 có khối lượng 0,093 gam; gói thứ 28 có khối lượng 0,106 gam; gói thứ 29 có khối lượng 0,094 gam; gói thứ 30 có khối lượng 0,091 gam; gói số 31 có khối lượng 0,112; gói số 32 có khối lượng 0,091 gam. Lấy toàn bộ mẫu ký hiệu từ C1 đến C32 gửi giám định.

+ Gói thứ 33 có khối lượng 0,842 gam, trích lấy 0,181 gam gửi giám định (ký hiệu C33). Còn lại 0,661 gam (ký hiệu C34).

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 138/QĐ-ĐCSKT-MT gửi giám định chất ma túy và

Quyết định trưng cầu giám định số: 139/QĐ-ĐCSKT-MT gửi giám định tiền thật hay giả, là vật chứng vụ án.

Tại Kết luận giám định số: 2054/KL-KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận:

- Mẫu ký hiệu D1, D2 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 0,196 gam.

- Mẫu ký hiệu từ C1 đến C33 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 3,453 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 4,568 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Kết luận giám định số: 2086/KL-KTHS, ngày 29/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận: “Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định”.

Cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Vàng A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS và Vàng A D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tuyên bố bị cáo Vàng A D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A D từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 chiếc phong bì thư đã được niêm phong bên trong gồm có: 02 túi nilon màu trắng đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine ký hiệu D3 = 0,258 gsm; C34 = 0,661 gam + 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 35 mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu hồng.

+ 01 chiếc túi thổ cẩm có kích thước 18cm x 11cm, dây đeo dài 50cm, có 03 ngăn kéo, một mặt màu đen, một mặt có hoa văn; 01 chiếc bật lửa gas nhãn hiệu H-VIET màu đỏ; 01 chiếc kéo có kích thước dài 19cm, lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng nhựa màu xanh; 01 chiếc lưỡi lam có kích thước 04cm x 02cm, có chữ “DORCO STAINLESS BLADE” tạm giữ của Vàng A C.

* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng và Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng do Vàng A C phạm tội mà có

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm C các bị cáo vì đều là dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 20 phút ngày 22/8/2023 tại trụ sở Công an xã ST; biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 18 giờ 10 phút ngày 22/8/2023; biên bản niêm phong đồ vật; biên mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 22/8/2023 bị cáo Vàng A D đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,454 gam Heroine để sử dụng, đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Vàng A C có hành vi bán Heroine 02 lần cho Vàng A D vào các ngày 19/8/2023 01 gói thu lợi bất chính 50.000 đồng; ngày 22/8/2023 01 gói khối lượng 0,454 gam thu lợi bất chính số tiền 500.000 đồng và thu giữ khi khám xét 33 gói Heroine khối lượng 4,114 gam. Vậy tổng khối lượng Heroine bị cáo Vàng A C phải chịu trách nhiệm hình sự là 4,568 gam, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện chất ma túy, riêng bị cáo Vàng A D là người có nhân thân xấu 2013 bị TAND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đều nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, cũng như nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, đó là cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt tù đối với các bị cáo cũng cần xem xét, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo như: khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đều không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Riêng bị cáo Vàng A D có thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều không có.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo đều không có tài sản gì riêng có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định, các bị cáo đều cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên, niêm phong bên trong gồm: 02 túi nilon màu trắng đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine ký hiệu D3 = 0,258 gam; C34 = 0,661 gam + 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 35 mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu hồng; 01 chiếc bật lửa gas màu đỏ; 01 chiếc kéo dài 19cm màu xanh; 01 chiếc lưỡi dao lam thu giữ của các bị cáo. Xét thấy là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy và 01 chiếc túi thổ cẩm có kích thước 18cm x 11 cm, túi có 03 ngăn kéo là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Vàng A C là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; còn số tiền 50.000 đồng Vàng A C có được do bán ma túy cho Vàng A D vào ngày 19/8/2023 bị cáo đã chi tiêu cá nhân cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Thái, mà bị cáo Vàng A D khai là người đưa số tiền 500.000 đồng cho để mua ma túy về cùng sử dụng, cũng như việc bị cáo Vàng A C khai được mua với một người đàn ông dân tộc Mông tên là Cửa ở bản LS, xã Háng Đồng, huyện BY, ngoài lời khai của các bị cáo không có chứng cứ, chứng minh nào khác nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng, xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: xét thấy gia đình các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, cần miễn toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án phạt tù.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Vàng A C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng A D phạm tội Tàng trữ trái phép chất

ma túy. Xử phạt bị cáo Vàng A D 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì của Công an huyện Phù Yên, niêm phong bên trong gồm: 02 (hai) túi nilon màu trắng đựng Heroine ký hiệu D3 = 0,258 gam; C34 = 0,661 gam + 02 (hai) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 35 (Ba mươi lăm) mảnh nilon màu hồng + 01 (một) túi nilon màu hồng; 01 chiếc túi thổ cẩm có kích thước 18cm x 11 cm, dây đeo dài 50cm, túi có 03 ngăn kéo, một mặt màu đen, một mặt có hoa văn; 01 chiếc bật lửa gas nhãn hiệu H-VIET màu đỏ; 01 chiếc kéo có kích thước dài 19cm, lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng nhựa màu xanh, 01 chiếc lưỡi dao lam có kích thước 04cm x 02cm, có chữ “DORCO STAINLESS BLADE” đã qua sử dụng thu giữ của các bị cáo.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 57/BB-GNVC ngày 24/10/2023 giữa Công an huyện và Chi cục THADS huyện Phù Yên).

- Biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) đồng đối với bị cáo Vàng A C.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST cho cả hai bị cáo Vàng A C và Vàng A D.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/11/2023).

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Cầm Văn Thắm